

Số: 32/2026/QĐCNHGT-DS

Vĩnh Long, ngày 23 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của người khởi kiện là Ngân hàng TMCP N với người bị kiện ông Trịnh Quốc T và bà Trần Thị K;

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Ngân hàng TMCP N;

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 01 năm 2026 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Ngân hàng TMCP N; địa chỉ: Số 198 Ti, phường H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành L, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP N - Chi nhánh T (theo giấy ủy quyền số 344/UQ-VCB-PC ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Thành L: Ông Trần Việt B, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch T - Ngân hàng TMCP N - Chi nhánh T (theo văn bản ủy quyền số 04/UQ-TVI-HCNQ ngày 06 tháng 01 năm 2026).

Địa chỉ: Số 05 L, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người bị kiện:*

1. Ông Trịnh Quốc T, sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp 4, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bà Trần Thị K, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày

08 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 01 năm 2026 cụ thể như sau:

Ông Trịnh Quốc T và bà Trần Thị K đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP N tính đến hết ngày 07/01/2026 tổng số tiền là 1.809.485.328 đồng (trong đó, nợ gốc là 1.570.000.000 đồng, nợ lãi tính đến hết ngày 07/01/2026 là 239.485.328 đồng)

Kể từ ngày 08/01/2026 trở đi ông Trịnh Quốc T và bà Trần Thị K còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP N.

Trường hợp không có khả năng thanh toán nợ cho Ngân hàng thì ông Trịnh Quốc T và bà Trần Thị K đồng ý phát mãi xử lý tài sản bảo đảm nợ vay để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng TMCP N theo quy định của pháp luật (Hợp đồng thế chấp số 210/2023/VCB.TV.PGDTC ngày 29 tháng 08 năm 2023, Hợp đồng thế chấp số 246/2023/VCB.TV.PGDTC ngày 21 tháng 11 năm 2023). Tài sản gồm:

- Quyền sử dụng đất diện tích 3.790m² thuộc thửa đất số 69; tờ bản đồ số 9 tại xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 854095, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H00926 do UBND huyện T cấp ngày 09/07/2007 (Trích lục bản đồ địa chính ngày 06/05/2013).

- Quyền sử dụng đất diện tích 3.263m² thuộc thửa đất số 12; tờ bản đồ số 9 tại xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M 266336 do UBND huyện T cấp ngày 30/01/1999 (Trích lục bản đồ địa chính ngày 06/05/2013).

- Quyền sử dụng đất diện tích 850m² thuộc thửa đất số 636; tờ bản đồ số 9 tại xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC 650455, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H00274 do UBND huyện T cấp ngày 25/07/2005 (Trích lục bản đồ địa chính ngày 06/05/2013).

- Quyền sử dụng đất diện tích 4.700m² thuộc thửa đất số 446; tờ bản đồ số 7 tại xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 789558 do UBND huyện T cấp ngày 12/09/1996 (Trích lục bản đồ địa chính ngày 06/05/2013).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được

thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 12 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu HS HGV.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hữu Tính